

Thanh Phú, ngày 22 tháng 11 năm 2022

Số: 57/2022/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của anh Lê Nhựt H (đại diện theo uỷ quyền của anh Nguyễn Thanh D) và chị Lê Thị Hồng N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 12 tháng 10 năm 2022 của anh Nguyễn Thanh D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp TL, xã B T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của nguyên đơn: Anh Lê Nhựt H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp SV, xã P, huyện CL, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện: Chị Lê Thị Hồng N, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: ấp TQ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Hồng N có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Thanh D số tiền là nợ gốc là 625.000.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 600.000.000 đồng, nợ lãi là 25.000.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- THADS huyện Thanh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân